

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 417/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: chị Trần Thị Ánh T, sinh năm 1984
Trú tại: Thôn Văn, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1976
Trú tại: Thôn Văn, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Ánh T và anh Nguyễn Văn D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh chị xác nhận có 03 con chung là cháu Nguyễn Bích N, sinh ngày 18/7/2002; cháu Nguyễn Thanh N, sinh ngày 14/11/2008 và cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày 06/5/2013. Chị T và anh D thoả thuận để chị T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu N và M; cháu N đã trưởng thành và có gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi

con chung nên không xem xét. Anh D có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất chung: anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về công nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: chị Trần Thị Ánh T tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí LHST, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai số AA/2017/06840 ngày 25/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Trả lại chị T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- UBND xã Thanh Liệt;
- Lưu HS;

Thẩm phán

Nguyễn Văn Thắng